

Phụ lục 03

DANH SÁCH BỔ SUNG NHU CẦU CẦN HỖ TRỢ XÂY DỰNG MỚI HOẶC CẢI TẠO, SỬA CHỮA NHÀ Ở ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG, THÂN NHÂN LIỆT SĨ

(Kèm theo Quyết định số /UBND ngày /11/2025 của UBND xã)

ĐVT: triệu đồng

TT	Họ tên chủ hộ gia đình	Tên người có công với cách mạng trong hộ gia đình và mối quan hệ với chủ hộ		Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ	Xây mới (hộ)	Sửa chữa (hộ)	Mức hỗ trợ		Thành tiền			Đối tượng	Ghi chú
							Xây mới (hộ)	Sửa chữa (hộ)	Tổng cộng	Xây mới (hộ)	Sửa chữa (hộ)		
1	Phạm Văn Đơn	Phạm Văn Đơn	Thân nhân liệt sĩ	Nước Lang	1		60		60	60		Con liệt sĩ Phạm Văn Lã	
2	Phạm Thị Dong	Phạm Thị Dong	Tuất liệt sĩ	Nước Lang	1		60		60	60		Vợ liệt sĩ Phạm Văn Thành	
3	Phạm Văn Lầy	Phạm Văn Lầy	BB 45%	Nước Lang	1		60		60	60			
4	Phạm Văn Xê	Phạm Văn Xê		Nước Lang	1		60		60	60		Phạm Thị Xích là con Liệt sĩ Phạm Văn Hiếu (Phạm Văn Xê là con gái)	
5	Phạm Văn Rê	Phạm Văn Rê	BB 61%	Gò Ghềm		1		30	30		30		
6	Phạm Văn Hư	Phạm Văn Hư	TB 21%	Gò Ghềm		1		30	30		30		
7	Phạm Văn Bù	Phạm Văn Bù	BB 45%	Gò Ghềm	1		60		60	60			
8	Phạm Văn Vúp	Phạm Văn Vúp	BB 45%	Ka La	1		60		60	60			
9	Phạm Thị Hấy	Phạm Thị Hấy	Thờ cúng liệt sĩ	Ka La	1		60		60	60		Con liệt sĩ Phạm Văn Súc	
10	Phạm Văn Dong	Phạm Văn Dong	BB 50%	Làng Măng	1		60		60	60			
11	Phạm Thị Long	Phạm Thị Long	BB 50%	Làng Măng	1		60		60	60			
12	Phạm Văn Đit	Phạm Văn Đit	BB 61%	Làng Măng	1		60		60	60			
13	Phạm Văn Téo	Phạm Văn Téo	BB 61%	Làng Măng		1		30	30		30		
14	Phạm Thị Tộc	Phạm Thị Tộc	Thờ cúng liệt sĩ	Kách Lang	1		60		60	60		Con liệt sĩ Phạm Văn Bay	
15	Phạm Văn Chia	Phạm Văn Chia	TB 31%	Kách Lang		1		30	30		30		
16	Phạm Văn Ruồng	Phạm Văn Ruồng	BB 45%	Gò Khôn	1		60		60	60			
	Tổng cộng	0			12	4	720	120	840	720	120		

Xây mới: 12 đối tượng

Sửa chữa: 04 đối tượng